TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 274/2022/DS-ST
Ngày: 30/12/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành viên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Quang Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Bà Trần Thị Đông

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hoàng Minh Anh - Thư ký Toà án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đ , Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Đ , Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 189/2022/TLST - DS ngày 12/10/2022 về việc *Tranh chấp hợp đồng tín dụng* giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu;
Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Kh, Phường x, Quận y, Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T- Tổng Giám Đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th- Chuyên viên xử lý nợ 3.
Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lưu Ngọc B- Nhân viên xử lý nợ.

Bị đơn: Anh Thân Văn T , sinh năm 1987;
Địa chỉ: Đại Đồng, Đại Mạch, Đ , Hà Nội.
Có mặt: Bà Bích
Vắng mặt: Anh T .

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai tiếp theo, nguyên đơn ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu trình bày:*

Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng số 7918025003690 ngày 24/01/2018 của ông Thân Văn T , bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng ACB. Ngân hàng ACB đồng ý cấp thẻ tín dụng số 9704163100033592 cho ông Thân Văn T ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng chi tiết như sau:

Số thẻ: 9704163100033592
Ngày cấp: 25/01/2018.
Hạn mức thẻ: 33.000.000 đồng
Hiệu lực thẻ: 01/2020

Lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn: Theo bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng ACB.

Tính đến ngày 14/11/2022, anh T còn nợ ngân hàng

Tiền nợ gốc: 0 đồng

Tiền nợ lãi quá hạn: 22.135.310 đồng

Tổng tiền nợ: 22.135.310 đồng

Anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với khoản nợ thẻ, ngân hàng ACB khởi kiện yêu cầu: Anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng ACB tính đến ngày 14/11/2022 là 22. 135.310 đồng, không yêu cầu anh T trả lãi suất phát sinh.

Bị đơn anh Thân Văn T trình bày:

Cán bộ tòa án đã nhiều lần đến nhà anh Thân Văn T để ghi ý kiến của anh T về việc ngân hàng khởi kiện anh T nhưng anh T từ chối không cung cấp lời khai vì vậy cán bộ tòa án không T hành ghi được lời khai.

*** Tại các phiên tòa xét xử**,

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền lãi thẻ tín dụng. Trường hợp anh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền thực hiện thu hồi nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự.

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử thự hiện theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành pháp luật không đầy đủ.

Về nội dung vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.
- Anh T phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 14/11/2022 gồm:

Tiền nợ gốc: 0 đồng

Tiền nợ lãi quá hạn: 22.135.310 đồng

Tổng tiền nợ: 22.135.310 đồng

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng không yêu cầu anh T không phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền nợ ngân hàng ACB.
- Trong trường hợp anh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành thực hiện việc thu hồi nợ.

+ Vụ án áp dụng án phí có giá ngạch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng:

- Thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh T hiện đang cư trú tại huyện Đ , Hà Nội. Căn cứ Khoản 1 Điều 30, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án huyện Đ thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm

quyền.

{2} Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại Á Châu khởi kiện anh Thân Văn T do vi phạm nghĩa vụ thanh toán hợp đồng thẻ tín dụng, quan hệ pháp luật là: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

{3} Về nội dung:

Hợp đồng thẻ tín dụng số 7918025003690 ngày 24/01/2018. Ngân hàng đã phát hành thẻ theo đúng hợp đồng đã ký.

Anh Thân Văn T đã nhận thẻ và thực hiện thủ tục rút tiền và thanh toán tiền nợ gốc.

Tính đến hết ngày 14/11/2022, anh T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền:

Tiền nợ gốc: 0 đồng

Tiền nợ lãi quá hạn: 22.135.310 đồng

Tổng tiền nợ: 22.135.310 đồng

(Có bảng kê tính lãi của ngân hàng kèm trong hồ sơ vụ án).

Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, ngày 17/5/2022 anh T đã thanh toán tiền nợ gốc và vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ lãi. Ngân hàng khởi kiện anh T yêu cầu hoàn thành nghĩa vụ thanh toán là có căn cứ. Anh T phải có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu khoản tiền lãi còn lại theo hợp đồng đề nghị cấp thẻ tín dụng đã ký. Đối với khoản tiền gốc anh T đã thanh toán, ngân hàng không yêu cầu tính lãi là có căn cứ cần được chấp nhận.

{4}Về án phí: các đương sự phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung công Nhà nước.

{5} Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều: 305, 342, 343, 344, 350, 355, 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;

-Nghị Định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2011 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của chính phủ về việc sửa đổi một số điều Nghị Định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm.

- Khoản 3Điều 30, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 203, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Luật thi hành án dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Á

Châu với anh Thân Văn T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Anh Thân Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu các khoản tiền tính đến ngày 14/11/2022 theo đơn yêu cầu cấp thẻ tín dụng số 7918025003690 ngày 24/01/2018, anh Thân Văn T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu số tiền:

Tiền nợ gốc: 0 đồng

Tiền nợ lãi quá hạn: 22.135.310 đồng

Tổng tiền nợ: 22.135.310 đồng

(Có bảng kê tính lãi của ngân hàng kèm trong hồ sơ vụ án).

Chấp nhận yêu cầu của ngân hàng thương mại cổ phần Á châu về lãi phát sinh. Anh T không phải thanh toán tiền lãi trên số tiền nợ 22.135.310 đồng.

3. Trường hợp anh T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện thu hồi nợ.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm**:** Anh Thân Văn T phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 1.107.000 đồng (Một triệu một trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Á CHâu được nhận lại 2.580.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047083 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ .

5. Trong thời hạn 05 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Thân Văn T quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Đ .*
- *TAND T.P Hà Nội.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Chi cục THADS huyện Đ .*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Dũng

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Bùi Quang Dũng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Mai**

Bà **Hoàng Thị An**

Vụ án Dân sự thụ lý số 241/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

Sau khi thảo luận và nghị bàn, các thành viên trong Hội đồng xét xử có ý kiến và quyết định như sau:

1/ Về quan hệ pháp luật:

Biểu quyết 3/3: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

2/ Điều luật áp dụng và đường lối giải quyết vụ án:

Biểu quyết 3/3:

Áp dụng :

- Các Điều: 305, 342, 343, 344, 350, 355, 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005;
- Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2017;
-Nghị Định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2011 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của chính phủ về việc sửa đổi một số điều Nghị Định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm.
- Khoản 3Điều 30, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 203, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Luật thi hành án dân sự;
- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 19/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về lãi, lãi suất và lãi phạt vi phạm.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam đối với ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh phải có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam các khoản tiền tính đến ngày 10/3/2022 theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/11994295 ký ngày 11/01/2019 ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền:

Số nợ gốc: 1.195.500.000 đồng.

Số nợ lãi trong hạn: 86.123.986 đồng.

Số nợ lãi quá hạn: 2.627.212 đồng.

Lại chậm trả: 3.401.543 đồng

Tổng số tiền: 1.287.652.741 đồng.

Ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam từ ngày 11/3/2022 cho đến khi trả hết nợ trên dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 01/2019/11994295 ký ngày 11/01/2019.

3. Trường hợp ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thửa số 68, tờ bản đồ số 131 tại thôn Đài Bi, xã Uy Nỗ, huyện Đ , TP. Hà Nội giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 762363 do sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2018 (Số vào sổ cấp GCN: CS-ĐA 25420) mang tên ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh.

Hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 07/01/2019 số công chứng 91/2019, quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD thực hiện công chứng tại văn phòng công chứng trung tâm.

Trường hợp việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thu hồi nợ, vợ chồng ông Đặng Xuân Nội, bà Nguyễn Thị Linh phải tiếp tục trả nợ cho ngân hàng cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linh phải thanh toán trả ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền chi phí tố tụng do vi phạm nghĩa vụ trả nợ dẫn đến việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

5. Về án phí Dân sự sơ thẩm: ông Đặng Xuân Nội và bà Nguyễn Thị Linhphải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 50.630.000 đồng (Năm mươi triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam được nhận lại 24.728.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số AA/2020/0045365 ngày 13/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ .

6. Trong thời hạn 05 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**

Bùi Quang Dũng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ , Thành phố Hà Nội.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: : Bà **Nguyễn Thị Mai**

Bà **Hoàng Thị An**

T hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số 241/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Bị đơn: Ông Đặng Xuân Nội, sinh năm 1987

Bà Nguyễn Thị Linh, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đài Bi, Uy Nỗ, Đ , Hà Nội.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Tạm hoãn phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 241/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2021 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

2. Phiên tòa xét xử được mở lại vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 28/3/2022 tại phòng xét xử tầng 2 Trụ sở Tòa án huyện Đ , Hà Nội.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Việc thảo luận kết thúc vào hồi 10 giờ 25 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Dũng